

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II- NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: Công nghệ – Lớp 12
XXXXXXXXXX

I/ THỜI GIAN LÀM BÀI- HÌNH THỨC KIỂM TRA- CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

- Thời gian làm bài: 45 phút
- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận
- Cấu trúc: Tổng điểm: 10 điểm. Trong đó:
 - + Phần I: (Dạng trắc nghiệm nhiều lựa chọn = TNNLC) gồm 20 câu TNNLC = 5,0 điểm, mỗi câu 0.25 điểm.
 - + Phần II: (Dạng trắc nghiệm Đúng/Sai = TNĐS) gồm 2 câu = 2,0 điểm.
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,75 điểm;
 - Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.
 - + Phần III: (Tự luận) gồm 3 câu = 3,0 điểm, mỗi câu 1,0 điểm.

II/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 12:

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ đúng - sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 6: Công nghệ giống thủy sản	Vai trò của giống và ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn và nhân giống thủy sản	1	1	0	0.5	0.25	0.25	0	0	0	1.5	1.25	0.25	12%
		Đặc điểm sinh sản và kĩ thuật ương cá, tôm giống	1	1	0	0	0	0	0	1	0	1	2	0	12%

2	Chủ đề 7: Công nghệ thức ăn thủy sản	Thành phần dinh dưỡng của thức ăn thủy sản	2	1	0	0	0	0	1	0	0	3	1	0	16%
		Chế biến và bảo quản thức ăn thủy sản	1	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	1	12%
3	Chủ đề 8: Công nghệ nuôi thủy sản	Kỹ thuật nuôi một số loài thủy sản phổ biến	1	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	1	12%
		Quy trình nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP	1	0	1	0.5	0.25	0.25	0	0	0	1.5	0.25	1.25	12%
		Ứng dụng công nghệ cao trong nuôi thủy sản	2	1	0	0	0	0	0	0	0	2	1	0	12%
		Bảo quản và chế biến thủy sản	1	0	1	0	0	0	0	1	0	1	1	1	12%
Tổng số câu			10	6	4	1	0.5	0.5	1	2	0	12	8.5	4.5	100%
Tỉ lệ % (điểm)			50			20			30			100			

III. BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK2 MÔN CÔNG NGHỆ 12

TT	Chủ đề	Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số lượng		
				Trắc nghiệm		Tự luận
				NLC	Đ - S	
1	Chủ đề 6: Công nghệ giống thủy sản	Vai trò của giống và ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn và nhân giống thủy sản	Biết: - Trình bày được vai trò của giống và sản xuất giống trong nuôi trồng thủy sản. - Nêu được một số thành tựu nổi bật của việc ứng dụng công nghệ cao trong nhân, nuôi giống thủy sản ở Việt Nam và trên thế giới.	1	0.5	0
			Hiểu: - Phân tích được vai trò của thủy sản với đời sống kinh tế - xã hội. - Giải thích được một số ứng dụng công nghệ sinh học trong nhân giống và tạo giống thủy sản.	1	0.25	0
			Vận dụng: Xác định được vị trí vuốt bụng để thu tinh trùng cá trong kỹ thuật sinh sản nhân tạo ở cá.	0	0.25	0
		Đặc điểm sinh sản và kỹ thuật ương cá, tôm giống	Biết: - Trình bày được đặc điểm sinh sản của cá. - Trình bày được đặc điểm sinh sản của tôm.	1	0	0
			Hiểu: - Giải thích được cơ chế sinh sản của cá, tôm ở ngoài tự nhiên. - Mô tả được kỹ thuật sinh sản tôm theo phương pháp truyền thống.	1	0	1
			Biết:	2	0	1
2			Biết:	2	0	1

	Chủ đề 7: Công nghệ thức ăn thủy sản	<i>Thành phần dinh dưỡng của thức ăn thủy sản</i>	- Trình bày được thành phần dinh dưỡng của các nhóm thức ăn thủy sản. - Trình bày được vai trò của các nhóm thức ăn thủy sản. - Kể tên được các nguyên liệu sử dụng trong sản xuất thức ăn nhân tạo thủy sản.			
			Hiểu: Phân biệt được các loại thức ăn nhân tạo NTTS, vai trò của thức ăn nhân tạo.	1	0	0
		<i>Chế biến và bảo quản thức ăn thủy sản</i>	Biết: Nêu được một số phương pháp chế biến thức ăn thủy sản.	1	0	0
			Hiểu: Phân biệt được một số phương pháp bảo quản, chế biến thức ăn cho thủy sản.	1	0	0
			Vận dụng: Đề xuất được biện pháp bảo quản, chế biến một loại thức ăn thủy sản phù hợp với thực tiễn của gia đình, địa phương.	1	0	0
3	Chủ đề 8: Công nghệ nuôi thủy sản	<i>Kỹ thuật nuôi một số loài thủy sản phổ biến</i>	Biết: - Mô tả được quy trình nuôi, chăm sóc cá. - Mô tả được quy trình nuôi, chăm sóc tôm.	1	0	0
			Hiểu: Giải thích được ý nghĩa của các biện pháp đảm bảo vệ sinh ao nuôi và bảo vệ môi trường trong nuôi thủy sản.	1	0	0
			Vận dụng: Đề xuất được biện pháp đảm bảo vệ sinh ao nuôi và bảo vệ môi trường trong nuôi thủy sản phù hợp với thực tiễn của	1	0	0

			gia đình, địa phương.			
		<i>Quy trình nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP</i>	Biết: - Nêu được khái niệm nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP. - Trình bày những ưu điểm và các nguyên tắc quan trọng của sản xuất thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP.	1	0.5	0
			Hiểu: Phân tích được quy trình nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP.		0.25	0
			Vận dụng: Đề xuất được biện pháp đảm bảo vệ sinh ao nuôi và bảo vệ môi trường trong nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP	1	0.25	0
		<i>Ứng dụng công nghệ cao trong nuôi thủy sản</i>	Biết: - Mô tả được một số ứng dụng công nghệ cao trong nuôi thủy sản: + Công nghệ nuôi thủy sản tuần hoàn (RAS) + Công nghệ Biofloc (BFT)	2	0	0
			Hiểu: Phân tích được ứng dụng công nghệ Biofloc trong nuôi thủy sản.	1	0	0
		<i>Bảo quản và chế biến thủy sản</i>	Biết: Trình bày được một số phương pháp bảo quản và chế biến thủy sản phổ biến.	1	0	0
			Hiểu: Giải thích được nguyên lí của một số phương pháp chế	0	0	1

			biển thủy sản.			
			Vận dụng: Thực hiện được một số công việc đơn giản trong bảo chế biển thủy sản.	1	0	0
	Tổng số câu			20	2	3
	Tỉ lệ %			50%	20%	30%